

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	CE001G	Máy Cắt Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	125	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	CE002G	Máy Cắt Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	133	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7020	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7020R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7020Y	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7030	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7030R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7040S	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7060	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7060R	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7060Y	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7061	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7061R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7062	Máy mài góc	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7063R	Máy mài góc	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7070	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	029	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7071	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	029	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7080	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	026	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7081	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	026	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA7082	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	026	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9020	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9020R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9030	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9030R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9040S	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9060	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9060R	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9061	Angle Grinder	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9061R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9062	Máy mài góc	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9063R	Máy mài góc	011	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9070	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	029	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9071	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	029	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9080	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	026	1

962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9081	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	026	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	GA9082	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	026	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	HM0860C	Demolition Hammer	014	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	HR3000C	Combination Hammer	091	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	M9000	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	010	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	M9001	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện	010	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	MT900	Angle Grinder	010	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	MT901	Angle Grinder	010	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	MT902	Angle Grinder	010	1
962211-4	Vòng giữ (int) tròn R-42	MT903	Angle Grinder	010	1

Ngày in 09/07/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER**. Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co